

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 18-9-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Cư và ông Nguyễn Ngọc Thời

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Trực – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/ TLST - HS ngày 26/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Lê Ngọc H – sinh ngày 23 tháng 8 năm 1984 tại huyện X, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đình C (chết) và bà Dương Thị H - sinh năm 1946; vợ: Bùi Thị Ngọc D – sinh năm 1986; con: 02 đứa lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc bị xử phạt số tiền 1.500.000 đồng vào ngày 01/01/2019 (đã chấp hành); nhân thân: Đã bị xử lý hành chính. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Ngô Ngọc L – sinh ngày 02 tháng 3 năm 1985 tại huyện X, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn T - sinh năm 1956 và bà Nguyễn

Thị T - sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị Lệ T – sinh năm 1994; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính và hình sự. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Đặng Xuân D -sinh năm 1994. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

- Ông Huỳnh Văn N – sinh năm 1989. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

- Ông Lê Văn T- sinh năm 1989. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

- Ông Trần C- sinh năm 1973. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Thái Quốc Đ - sinh năm 1988. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 16/3/2019, Lê Ngọc H đi từ nhà đến khu vực trước cổng Nhà máy chế biến gỗ dăm xuất khẩu Vạn Lý thuộc thôn V, xã K, huyện X, khi đi có đem theo bộ dụng cụ xóc bầu cua và 03 cây đèn cầy, khi đến nơi thì gặp Ngô Ngọc L (là bạn của H) nên giữa Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L có thỏa thuận và thống nhất thắng cùng chia, thua cùng chịu với nhau, cùng cầm bầu (nhà cái) chung để đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua thắng thua bằng tiền. Khi vào cầm cái thì Lê Ngọc H lấy ra số tiền 2.800.000 đồng cầm trên tay để dùng vào việc đánh bạc, còn số tiền 450.000 đồng H bọc vào túi quần để sử dụng cho mục đích cá nhân. Đối với Ngô Ngọc L do không mang theo tiền nên L đến gặp ông Huỳnh Văn N mượn số tiền 3.800.000 đồng để dùng vào mục đích đánh bạc (cùng cầm bầu chung với H). Sau đó có Lê Văn T, Đặng Xuân D, cùng ở tại thôn H, xã K và Thái Quốc Đ ở thôn T, xã K) đến thì Lê Văn T và Thái Quốc Đ tham gia đánh bạc đặt cược bầu cua với H và L, còn Đặng Xuân D đứng xem. Khi vào tham gia đánh bạc đặt cược thì Lê Văn T có ý định sử dụng số tiền 1.900.000 đồng dùng vào việc đánh

bạc, Thái Quốc Đ có ý định sử dụng số tiền 850.000đồng dùng vào việc đánh bạc. Đến khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 17/3/2019 có Trần C ở thôn A, xã P đến cùng tham gia đánh bạc đặt cược, khi đến Trần C mang theo số tiền 9.550.000 đồng, nhưng C lấy ra số tiền 4.000.000đồng để dùng vào việc đánh bạc (đặt cược), số tiền còn lại 5.550.000đồng C bọc lại vào túi quần để sử dụng vào việc mua bán gỗ keo. Mỗi ván người chơi đặt tiền cá cược từ 50.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc do H và L thắng tiền nên L chưa giao số tiền (3.800.000đ) hùn cầm bầu (cầm cái) cho H.

Hoạt động đánh bạc diễn ra đến 01 giờ 50 phút ngày 17/3/2019, thì Công an huyện Đức Phổ phát hiện, lập biên bản đối với Lê Ngọc H, Ngô Ngọc L, Lê Văn T, Thái Quốc Đ và Đặng Xuân D, ngoài ra còn có một số người cùng tham gia đánh bạc và đứng xem nhưng đã bỏ chạy và không xác định được cụ thể bao nhiêu người và nhân thân, lai lịch của những người này.

Quá trình điều tra có đủ căn cứ xác định số tiền của Lê Ngọc H sử dụng đánh bạc là 6.200.000đồng (trong đó số tiền dùng vào việc đánh bạc là: 2.800.000đồng, số tiền thắng bạc là 3.400.000đồng); số tiền của bị can Ngô Ngọc L sử dụng vào việc đánh bạc là 3.800.000đồng. Tổng số tiền của bị can Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L sử dụng vào việc đánh bạc là 10.000.000đồng. Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L là người cầm cái xóc bầu cua (cầm bầu) nên ngoài số tiền 10.000.000đồng là số tiền của 02 bị can sử dụng vào việc đánh bạc thì Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L còn phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền của các con bạc (nhà con) sử dụng để đánh bạc. Cụ thể: 2.700.000 đồng (là số tiền dùng vào việc đánh bạc của Thái Quốc Đ) + 2.250.000 đồng (là số tiền của Lê Văn T dùng vào việc đánh bạc) + 4.500.000 đồng (là số tiền dùng vào việc đánh bạc của Trần C). Như vậy xác định tổng số tiền đánh bạc của bị can Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L trong vụ án này là 19.450.000 đồng (mười chín triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng)

Cáo trạng số: 24/CT - VKS –ĐP ngày 22/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ đã truy tố bị cáo Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo Lê Ngọc H từ 18 đến 24 tháng cải tạo không

giam giữ. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo Ngô Ngọc L từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung bị cáo Lê Ngọc H từ 15.000.000đồng đến 20.000.000đồng và phạt bổ sung bị cáo Ngô Ngọc L từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 bộ dụng cụ để xóc bầu cua gồm: 01 tờ giấy có kích thước 64,5cm x 42,5cm có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và 03 viên xúc xắc bằng giấy, giống nhau, cùng được in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 cái thau; 01 cái đĩa bằng nhôm và 02 cây đèn cây màu đỏ;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.900.000 đồng (hai triệu, chín trăm nghìn đồng) rơi vãi xung quanh khu vực đánh bạc và số tiền 10.000.000đồng của bị cáo Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L sử dụng vào việc đánh bạc.

- Đề nghị tiếp tục tạm giữ số tiền 450.000đồng của bị cáo Lê Ngọc H để đảm bảo việc thi hành án phần sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều khai nhận đã có hành vi đánh bạc xát phạt nhau bằng tiền theo hình thức đánh bầu cua tại cổng của Công ty Nhà máy chế biến gỗ dăm xuất khẩu Vạn Lý ở thôn V, xã K, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bầu cua.

[3] Theo biên bản làm việc của Công an huyện Đức Phổ vào lúc 01 giờ 50 phút ngày 17 tháng 3 năm 2019 thì số tiền thu tại chiếu bạc và quá trình điều tra xác định số tiền được dùng vào việc đánh bạc của Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L là 19.450.000đồng. Nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ truy tố các bị cáo Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa, đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét các bị cáo là công dân Việt Nam có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức về pháp luật và xã hội, biết rõ hành vi đánh bạc là một tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật. Nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên đã dẫn các bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến an ninh trật tự ở địa phương. Hội đồng xét xử nghị nên xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Nên ngoài áp dụng hình phạt chính thì cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với bị cáo Lê Ngọc H thực hiện hành vi đánh bạc tích cực nhất, bị cáo là người khởi xướng và cầm cái để các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc, vào tháng 01/2019 bị cáo bị Công an huyện Đức Phổ xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc và cao hơn bị cáo L. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị

cáo án cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với bị cáo Ngô Ngọc L sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có thời gian phục vụ trong quân đội nên Hội đồng xét xử nghị nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Hành vi của Lê Văn T, Thái Quốc Đ và Trần C tuy có dấu hiệu của tội đánh bạc. Tuy nhiên nhận thấy các đối tượng này làm lao động phổ thông, là lao động chính để nuôi gia đình và có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc có giá trị thấp, tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể. Do vậy Công an huyện Đức Phổ căn cứ theo khoản 2 Điều 8 Bộ luật hình sự không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, đồng thời tịch thu số tiền đánh bạc sung công quỹ Nhà nước số tiền đã sử dụng vào việc đánh bạc của các đối tượng này là phù hợp.

[8] Đối với Đặng Xuân D, khi phát hiện thì D có mặt tại địa điểm đánh bạc, tuy nhiên không có căn cứ để chứng minh Đặng Xuân D thực hiện hành vi đánh bạc, vì vậy Cơ quan CSĐT không xử lý đối với Đặng Xuân D, đồng thời đã trả lại số tiền tạm giữ là 11.500.000 đồng Đặng Xuân D.

[9] Đối với những người đánh bạc đặt cược bầu cua, khi Cơ quan Công an phát hiện đã kịp bỏ chạy, quá trình điều tra không xác định được đặc điểm, nhân thân, lai lịch của những người này, vì vậy không có căn cứ để xử lý. Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh và xử lý sau theo quy định.

[10] Đối với ông Huỳnh Văn N là người cho Ngô Ngọc L mượn tiền để đánh bạc. Tuy nhiên khi ông N cho L mượn tiền thì ông N không biết việc L mượn tiền để thực hiện hành vi phạm tội (đánh bạc) nên không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với ông Huỳnh Văn N.

[11] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- 01 bộ dụng cụ để xóc bầu cua gồm: 01 tờ giấy có kích thước 64,5cm x 42,5cm có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và 03 viên xúc xắc bằng giấy giống nhau cùng được in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 cái thau; 01 cái đĩa bằng nhôm và 02 cây đèn cây màu đỏ. Xét các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.900.000 đồng (hai triệu, chín trăm nghìn đồng) rơi vãi xung quanh khu vực đánh bạc và số tiền 10.000.000 đồng của bị cáo Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 450.000 đồng của bị cáo Lê Ngọc H để đảm bảo việc thi hành án phần sung ngân sách nhà nước.

[12] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính mà các bị cáo phải chịu. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bổ sung với hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Ngọc H 15.000.000 đồng và Ngô Ngọc L 10.000.000 đồng.

[13] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Xét đề nghị của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc H phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức giao nhiệm vụ giám sát giáo dục nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt bổ sung bị cáo Lê Ngọc H 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

2/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ngô Ngọc L phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức giao nhiệm vụ giám sát giáo dục nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt bổ sung bị cáo Ngô Ngọc L 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ để xóc bầu cua gồm: 01 tờ giấy có kích thước 64,5cm x 42,5cm có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và 03 viên xúc xắc bằng giấy giống nhau cùng được in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 cái thau; 01 cái đĩa bằng nhôm và 02 cây đèn cây màu đỏ (trong đó 01 cây dài 25cm, đường kính 2,5cm; 01 cây dài 24,5cm, đường kính 2,5cm).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng) rơi vãi xung quanh khu vực đánh bạc và số tiền 10.000.000đồng của bị cáo Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 450.000đồng của bị cáo Lê Ngọc H để đảm bảo việc thi hành án phần sung ngân sách nhà nước.

Số tiền này hiện đang tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1043763.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tại Kho bạc Nhà nước huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi..

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Lê Ngọc H và Ngô Ngọc L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Ngọc H, Ngô Ngọc L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an huyện Đức Phổ;
- Chi cục THADS huyện Đức Phổ;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Kha